

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



Vươn tới tầm cao

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105870441 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/04/2012 thay đổi lần thứ 2 ngày 10/10/2017

Địa chỉ: Số 145/154, đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024. 3933 6202; Fax: 024. 3933 6200

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Nguyễn Tường Phương Chức vụ: Giám đốc
Điện thoại: 024. 3933 6202; Fax: 024.39336200

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG CỦA BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	3
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	3
III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	7
3. Cơ cấu cổ đông của Công ty, Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần, Cổ đông sáng lập của Công ty tại thời điểm 20/4/2018.....	9
III. Cổ phiếu quỹ.....	10
4. Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà Công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.....	10
5. Hoạt động kinh doanh.....	11
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	12
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	15
8. Chính sách đối với người lao động.....	15
9. Chính sách cổ tức.....	17
10. Tình hình hoạt động tài chính.....	17
11. Tài sản cố định.....	20
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	21
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	23
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	23
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá của cổ phiếu.....	23
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	23
1. Hội đồng quản trị.....	24
2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	27
3. Danh sách thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	31
4. Kế hoạch tăng cường quản trị của Công ty.....	38
V. PHỤ LỤC.....	39

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG CỦA BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổ chức đăng ký giao dịch

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tường Phương

Chức vụ: Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đức Tiến

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản thông tin tóm tắt này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản thông tin tóm tắt này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2 cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Công ty/DX2	: Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2
CTCP	: Công ty cổ phần
Cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2
VĐL	: Vốn điều lệ
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BTGD	: Ban Điều hành
BKS	: Ban Kiểm soát

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CBCNV	:	Cán bộ nhân viên
Giấy CNĐKKD	:	Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh
BCTC	:	Báo cáo tài chính
BCTC KT	:	Báo cáo tài chính kiểm toán
VND	:	Đồng Việt Nam

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

❖ Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2
- Tên tiếng Anh: 319.2 Investment And Construction Joint Stock Company
- Tên viết tắt: Công ty 319.2
- Trụ sở chính: Số 145/154, đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- Vốn điều lệ đăng ký: 49.500.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 49.500.000.000 đồng
- Điện thoại: 024. 3933 6202
- Fax: 024. 3933 6200
- Người đại diện theo Pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Tường Phương – Giám đốc
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105870441 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/04/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 10/10/2017.
- Lĩnh vực kinh doanh: Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ, máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy - Thi công lắp đặt hệ thống xử lý rác thải - Thi công lắp đặt hệ thống phòng chống mối - Thi công lắp đặt hệ thống thông tin, camera	4329

	giám sát.	
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp - Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời. - Xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp - Tôn tạo di tích công trình di tích lịch sử văn hóa	4290 (Chính)
3	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
4	Phá dỡ	4311
5	Chuẩn bị mặt bằng	4312
6	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
7	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
9	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế công trình cầu đường bộ - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng - Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110
10	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Vận hành, khai thác và chuyển giao công trình, trạm thu phí giao thông	5229
12	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
14	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
15	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933

16	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản (trừ loại nhà nước cấm)	0899
17	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn khoáng sản	4669
18	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác	4659
20	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
21	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
22	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
23	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

❖ **Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: DX2
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 4.950.000 cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 2.012.300 cổ phiếu. Đây là số cổ phần bán cho cổ đông chiến lược và cam kết gắn bó lâu dài với doanh nghiệp theo Khoản 3 Điều 6 của Nghị định 59/2011/NĐ-CP, số cổ phần này bị hạn chế 5 năm kể từ ngày 10/10/2017.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tính đến thời điểm ngày 20/04/2018, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2 là 0%.

❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty TNHH MTV 319.2 tiền thân là Xí nghiệp Xây dựng Công trình giao thông 319.2 được thành lập ngày 02/11/2010 theo Quyết định số 4257/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng. Từ khi thành lập đến nay, đơn vị được giao nhiệm vụ chuyên sâu về lĩnh vực thi công xây dựng các công trình nhà các loại, đường sắt, đường bộ, công trình công ích, BOT, dò mìn,...

Xí nghiệp Xây dựng công trình giao thông 319.2 đổi tên thành Công ty TNHH MTV 319.2 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105870441 đăng ký lần đầu ngày 25/04/2012.

Ngày 25/11/2015, Bộ Quốc phòng đã ra Quyết định số 5048/QĐ-QBP về việc chuyển Công ty TNHH MTV 319.2 thuộc Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng thành Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2. Ngày 26/05/2017, Công ty TNHH MTV 319.2 thuộc Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng đã thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng qua tổ chức tài chính trung gian là Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) cho 12 nhà đầu tư tham gia, số cổ phần bán thành công là 297.000 cổ phần cho 11 nhà đầu tư với giá đấu thành công bình quân là 10.100 đồng/ cổ phần.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp lần đầu số 0105870441 do Sở Kế hoạch & đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/04/2012, thay đổi lần 2 ngày 10/10/2017, Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2 có vốn điều lệ là 49.500.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn chín tỷ năm trăm triệu đồng chẵn).

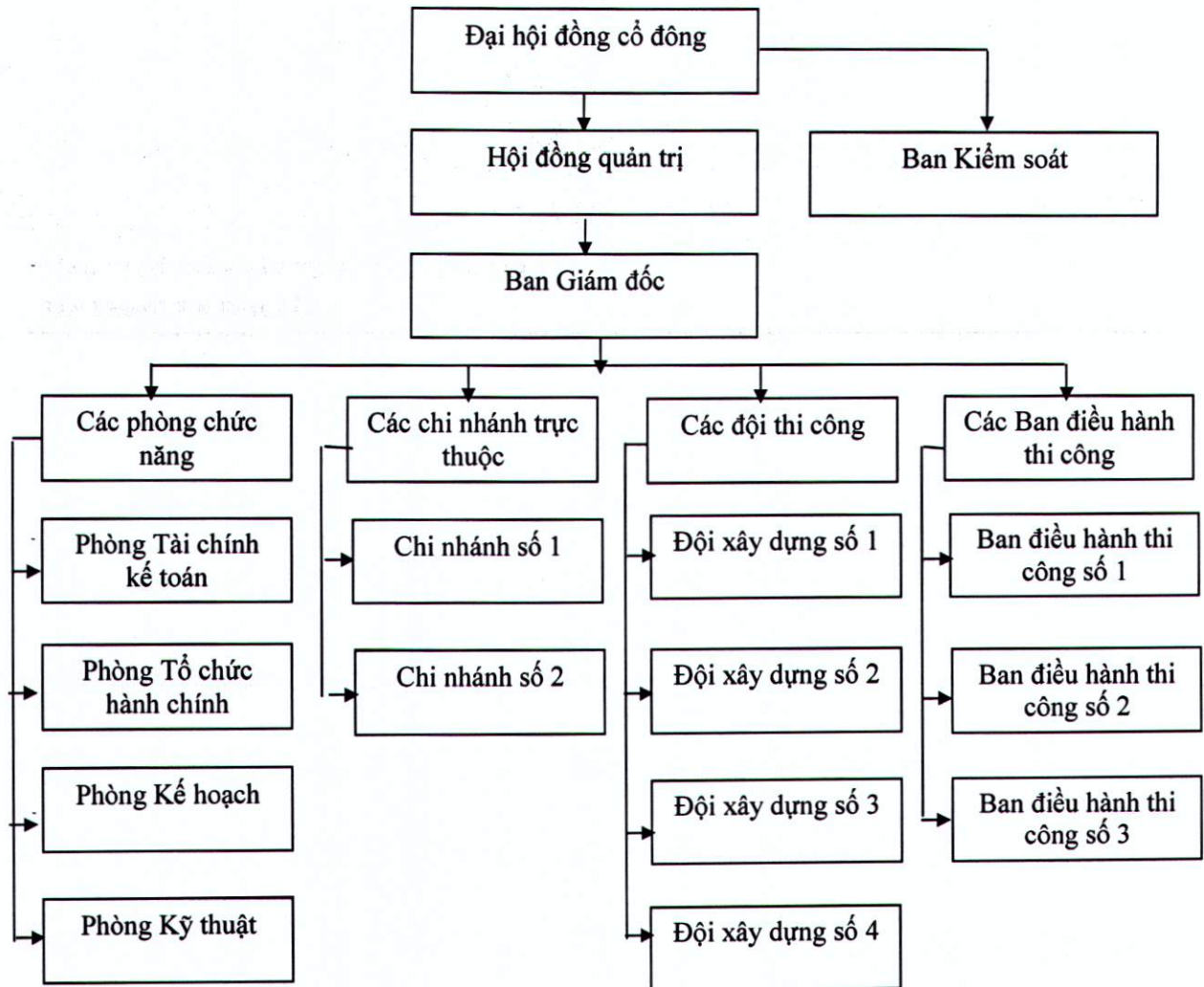
Các sự kiện khác:

- Ngày 31/5/2018, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 36/2018/GCNCP-VSD với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 4.950.000 cổ phiếu.

❖ **Quá trình tăng vốn điều lệ**

Công ty chính thức chuyển sang loại hình Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105870441 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/04/2015, thay đổi lần thứ 2 ngày 10/10/2017 với mức vốn điều lệ là 49.500.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2 hoạt động theo mô hình tổ chức công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo quy định của Pháp luật Việt Nam và quy định tại Điều lệ Công ty.

❖ **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)**

Đại hội đồng cổ đông Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần, quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

❖ **Hội đồng quản trị (HDQT)**

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết

định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược kế hoạch hoạt động hàng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT theo quy định của Pháp Luật.

❖ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ, như: Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành trong việc quản lý, điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản kinh doanh và tài chính công ty; Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập ĐHCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

❖ **Ban Giám đốc**

Giám đốc: Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc theo luật định, theo Điều lệ của Công ty, v.v... và giải quyết những vấn đề được Hội đồng quản trị phân cấp hoặc ủy quyền cho Giám đốc.

Giám đốc điều hành chung các hoạt động của Công ty và trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực. Giám đốc bằng quyết định của mình phân công cho các Phó Giám đốc.

Quyết định vấn đề lớn hoặc đột xuất mới phát sinh, các sự cố như thiên tai, tai nạn... ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các Phó Giám đốc: Phụ trách một số lĩnh vực cụ thể. Theo yêu cầu điều hành trong từng thời gian, Giám đốc có thể điều chỉnh lại sự phân công công việc giữa các Phó Giám đốc. Khi cần thiết Giám đốc có thể ủy quyền cho Phó Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ của Giám đốc.

❖ **Các phòng chuyên môn nghiệp vụ**

Các Phòng chuyên môn nghiệp vụ: Có chức năng tham mưu, giúp Hội đồng Quản trị, Giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, bao gồm: Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Kế hoạch, Phòng Kỹ thuật, Phòng Vật tư - Xe máy, Phòng Đầu tư; Các chi nhánh trực thuộc, Đội xây dựng công trình và Ban điều hành thi công.

3. Cơ cấu cổ đông của Công ty, Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần, Cổ đông sáng lập của Công ty tại thời điểm 20/4/2018

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 20/4/2018

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) trên vốn điều lệ thực góp
I. Cổ đông trong nước	87	4.950.000	100%
Cá nhân	85	413.200	8,35%

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Tổ chức	2	4.536.800	91,65%
II. Cổ đông nước ngoài	-	-	-
Cá nhân	-	-	-
Tổ chức	-	-	-
III. Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng	87	4.950.000	100%

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông của Công ty chốt tại ngày 20/4/2018)

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 20/4/2018

TT	Tên cổ đông	Số CMT /GCNĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng	0100108984 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp	63 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	2.524.500	51,00%
2	Công ty CP Xây dựng và Thương mại An Dương	0102063383 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp	Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	2.012.300	40,65%
	Tổng			4.536.800	91,65%

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông của Công ty chốt tại ngày 20/4/2018)

Cổ đông sáng lập của Công ty

Công ty không có cổ đông sáng lập.

4. **Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà Công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.**

- **Công ty mẹ của Công ty đăng ký giao dịch:**

Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng

Địa chỉ: 63 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.38 319 319 Fax: 024.38731458

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100108984 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/5/2010, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 05/12/2016

Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi; Rà phá bom, mìn, vật nổ; Kinh doanh bất động sản; Sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng; Tư vấn thiết kế...

Vốn điều lệ thực góp: 920.000.000.000 đồng

Số cổ phần nắm giữ tại Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2 là: 2.524.500 cổ phần, tương đương 25.245.000.000 đồng theo mệnh giá (chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ).

▪ **Công ty con của Công ty:**

Không có

▪ **Công ty liên kết:**

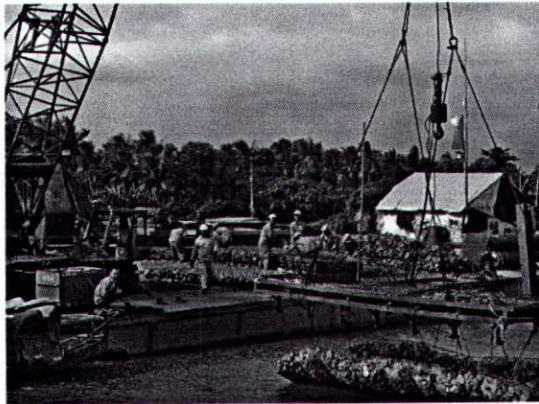
Không có

5. Hoạt động kinh doanh

Công ty chủ yếu hoạt động trên các mảng kinh doanh chính là: Xây dựng nhà các loại, xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng, thực hiện các dự án BOT, dò mìn,..... Chi tiết như sau:

Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng:

Đây là hoạt động mang lại doanh thu chính cho Công ty trong những năm qua và Công ty định hướng đây là mảng hoạt động chủ yếu của Công ty trong những năm tới. Một số dự án tiêu biểu của Công ty:



Thi công rải rọ đá trên tuyến Kênh Chợ Gạo

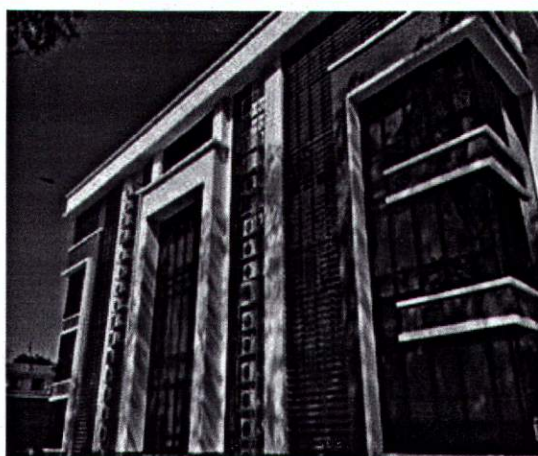


Dự án đường sắt đô thị tuyến Cát
Linh Hà Đông

Xây dựng các công trình nhà các loại:

Hoạt động xây lắp và xây dựng các công trình dân dụng là hoạt động mang lại doanh thu cho Công ty. Công ty thi công đa dạng các công trình như trụ sở làm việc, nhà để xe ... phục vụ công tác quốc phòng cũng như dân sinh.

Thị trường phát triển chủ yếu hiện tại của Công ty là khu vực Hà Nội, Tây Bắc, Đông Bắc... trong những năm tới thị trường dự kiến phát triển của Công ty là các tỉnh miền Trung, và miền Nam. Các công trình Công ty đã thi công như Nhà làm việc Lữ đoàn 214/Quân khu 3/Bộ Quốc phòng, Nhà làm việc Trung đoàn 242/Quân khu 3/Bộ Quốc phòng, Xưởng sửa chữa đạn X264/Cục Quân khí/ Tổng cục kỹ thuật/Bộ Quốc phòng ...



Trụ sở Công ty CP Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

Hoạt động xây dựng các Dự án BOT, BT:

Cùng với hoạt động xây dựng công trình giao thông thủy lợi, thì hoạt động xây dựng các dự án BOT, BT đã được công ty phát triển bắt đầu từ năm 2014, cùng với việc Nhà nước đẩy mạnh các doanh nghiệp đầu tư các dự án BOT, BT thì Công ty cũng đã triển khai một số dự án, đem lại doanh thu lớn như Dự án BOT cải tạo, nâng cấp QL1 đoạn Phan Thiết – Đồng Nai, Dự án BOT cải tạo, nâng cấp QL1 đoạn Nghi Sơn – Cầu Giát, Dự án BT cải tạo, khôi phục QL20 đoạn Đà Lạt – Lâm Đồng... Trong tương lai Công ty sẽ đẩy mạnh triển khai mảng hoạt động này.

Hoạt động dịch vụ:

Bên cạnh các hoạt động mũi nhọn là xây dựng thì Công ty cũng đã triển khai thêm hoạt động cho thuê máy móc thiết bị phục vụ các công trình giao thông mang lại một phần Doanh thu cho Công ty từ năm 2015, mặc dù Doanh thu không lớn nhưng chứng tỏ Công ty đang cố gắng đa dạng hóa ngành nghề, khai thác hiệu quả tối đa hệ thống máy móc thiết bị. Công ty đã cho thuê máy móc thiết bị như: Cho Tổng công ty thuê máy Công trình BOT đoạn Bình Thuận, cho Xí Nghiệp 9 thuê Trạm Công trình Hà Nội - Bắc Giang ...

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	2016 TNHH	2017	
		Từ 01/01/2017 đến 09/10/2017 TNHH	Từ 10/10/2017 đến 31/12/2017 CTCP
Tổng giá trị tài sản	518.862.147.320	526.059.023.034	517.004.679.060
Vốn chủ sở hữu	22.697.533.903	27.508.405.561	50.798.850.570
Doanh thu thuần	1.119.545.039.511	302.860.507.296	204.674.756.479

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Chỉ tiêu	2016 TNHH	2017	
		Từ 01/01/2017 đến 09/10/2017 TNHH	Từ 10/10/2017 đến 31/12/2017 CTCP
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.913.045.930	(21.872.891)	2.177.956.282
Lợi nhuận khác	(425.118.720)	545.543.333	(94.255.001)
Lợi nhuận trước thuế	3.487.927.210	523.670.442	2.083.701.281
Lợi nhuận sau thuế	2.871.525.335	395.278.397	1.648.110.025
Giá trị sổ sách/cổ phần	/		10.262

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 09/10/2017; BCTC kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017

Ghi chú: Công ty hoàn tất cổ phần hóa và chính thức hoạt động dưới loại hình công ty cổ phần từ ngày 10/10/2017.

Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty:

❖ **Thuận lợi :**

Tình hình kinh tế của đất nước đang và sẽ dần đi vào ổn định, hướng tới đầy nhanh tái cơ cấu, cải thiện cung cầu, nâng cao năng suất và hiệu quả. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ của thường vụ đảng ủy, ban tổng giám đốc Tổng công ty 319 và sự hướng dẫn về nghiệp vụ của các phòng ban chức năng Tổng công ty 319.

Thị phần xây dựng của công ty được giữ vững và không ngừng mở rộng. Bộ máy tổ chức quản lý không ngừng được củng cố và hoàn thiện đáp ứng được các yêu cầu của Công ty.

❖ **Khó khăn:**

Nợ công ở mức cao, gây áp lực đối với mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, Nợ xấu chưa được xử lý triệt để, cản trở mục tiêu giảm lãi suất cho doanh nghiệp.

Một số dự công trình dự án dự kiến triển khai trong năm 2017 nhưng do công tác phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công diễn ra chậm dẫn đến một số công trình dự án trong năm vẫn chưa triển khai được. Việc quyết toán và thu hồi vốn một số công trình dự án đã thi công xong vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn như Gói thầu XL2.9 Dự án Đầu tư XDCT cải tạo QL 20; Các gói thầu của dự án đường sắt trên cao Cát Linh – Hà Đông, Dự án BOT Nghi Sơn Cầu Giát, Dự án BOT Phan Thiết Đồng Nai Chính vì vậy, doanh thu thuần năm 2017 đã sụt giảm hơn một nửa so với năm 2016.

Vẫn còn dự án thiếu vốn thi công hưởng lớn đến tiến độ như: Gói thầu số 9: đường trục Bắc Nam tỉnh Hải Dương GT02: Xây dựng tường kè, tường rào, bốt gác khu A1, A2: Dự án - CQ BTL Hải quân và các đơn vị tại Hà Nội (GD1).

Công ty không hoàn thành được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017 với nguyên nhân chủ yếu là: Đối với một số công trình, dự án khi triển khai thi công thì bị vướng mặt bằng, đến khi có mặt bằng thì bị biến động lớn về giá vật tư (đặc biệt là giá Cát) đã ảnh hưởng lớn đến tiến độ và sản lượng của công trình như: Gói thầu XL 02 Dự án đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, Gói thầu 01 Dự án Kè sông Cần Thơ... Ngoài ra còn có một số công trình dự án dự kiến triển khai thi công trong năm 2017 nhưng vì nhiều lý do khách quan đến hết năm vẫn chưa triển khai được như: Dự án Cải tạo nâng cấp tuyến luồng và khu bến Cảng Thọ Quang, Công trình Xây dựng hạng mục Cải tạo nâng cấp tuyến đường qua đèo Mimosa..... Tất cả những yếu tố trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc không hoàn thành chỉ tiêu sản lượng cũng như các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của đơn vị.

Ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Tại Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính kỳ hoạt động từ 10/10/2017 đến 31/12/2017 của Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2, đơn vị kiểm toán đã nêu ý kiến như sau:

✓ *Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ*

Số dư tiền mặt tồn quỹ tại ngày 31/12/2017 toàn công ty là 12.739.112.827 đồng. Chúng tôi không tham gia quan sát kiểm kê tiền mặt tồn quỹ tại các đơn vị trực thuộc tại thời điểm kết thúc kỳ hoạt động. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng các bằng chứng kiểm toán thu thập được không đủ cơ sở để chúng tôi đưa ra ý kiến nhận xét về tính hiện hữu của số dư tiền mặt tồn quỹ tại ngày 31/12/2017 nêu trên cũng như không thể đánh giá được ảnh hưởng của số dư này tới Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động kết thúc cùng ngày của Công ty.

✓ *Ý kiến kiểm toán ngoại trừ*

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng 319.2 tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 10/10/2017 đến ngày 31/12/2017, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

✓ *Vấn đề cần nhấn mạnh*

Không phù nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi xin lưu ý người đọc đến các vấn đề sau:

- Như đã trình bày tại thuyết minh số 11 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: Trong kỳ hoạt động từ ngày 10/10/2017 đến ngày 31/12/2017, Công ty đã thực hiện phân tích và đánh giá khả năng thu hồi của các khoản nợ quá hạn thanh toán; số dư công nợ phải thu quá hạn khoảng 16,8 tỷ đồng chủ yếu là các khoản nợ phải thu phát sinh từ hoạt động kinh doanh chính với các khách hàng hiện hành của Công ty. Do đặc thù của hoạt động xây lắp và các đơn vị chủ đầu tư, Ban giám đốc Công ty tin tưởng sẽ thu hồi được các khoản công nợ phải thu phù hợp với kế hoạch đã được thiết lập nên Công ty không lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.
- Như đã trình bày tại thuyết minh số 21 trong bản Thuyết minh báo cáo tài chính về giao dịch và số

đur với các bên liên quan: Tại ngày 31/12/2017, Công ty đang phản ánh các khoản công nợ phải thu vãng lai với chủ sở hữu là Tổng công ty 319 Bộ Quốc Phòng trên số dư khoản mục “Phải thu nội bộ ngắn hạn” mặc dù các giao dịch này thể hiện quan hệ giữa các pháp nhân độc lập.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

❖ Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty TNHH MTV 319.2 có thế mạnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, các công trình quốc phòng, dân dụng, công nghiệp với thiết bị hiện đại được nhập từ các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ... Công ty đã xây dựng nhiều công trình quan trọng cho Bộ Quốc phòng và là đơn vị được Tổng công ty 319 tin tưởng và giao cho nhiều trọng trách trong các dự án lớn của Tổng công ty.

Mặc dù quá trình thành lập và phát triển của Công ty 319.2 còn non trẻ, nhưng với sự nỗ lực của tập thể Cán bộ nhân viên toàn Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã không ngừng phát triển về quy mô và ngành nghề sản xuất. Công ty đã tham gia thực hiện nhiều dự án lớn cho những khách hàng lớn trong nước, trọng điểm tại nhiều địa phương cả 3 miền Bắc, Trung và Nam như: Dự án đường Cao tốc Nội Bài – Lào Cai, Dự án đường Cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, Nhà để xe sân bay Tân Sơn Nhất, Nhà làm việc kho Khu vực 4/Tổng cục kỹ thuật/Bộ Quốc phòng... Công ty phấn đấu trở thành một thương hiệu lớn, có uy tín và thị phần lớn trong lĩnh vực xây dựng, đặc biệt trong Bộ Quốc phòng, Tổng công ty 319.

❖ Triển vọng phát triển của ngành

Trải qua giai đoạn bất động sản cũng như xây dựng phát triển nóng từ năm 2007 đến 2010, trong những năm gần đây Ngành đã phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức với giá nguyên vật liệu tăng cao, lãi suất tăng cao, thị trường bất động sản trầm lắng... đã tác động tiêu cực đến ngành Xây dựng.

Trong những năm qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngành Xây dựng tiếp tục chuyển biến tích cực. Chính sách lãi suất ngân hàng điều chỉnh giảm đã giúp cho các doanh nghiệp tiếp cận được vốn vay, giá vật liệu xây dựng ổn định cùng với sự ấm lên của thị trường BĐS tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các dự án, công trình.

Các doanh nghiệp trong Ngành tiếp tục tập trung thực hiện tái cơ cấu, chủ động khắc phục khó khăn, từng bước ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động. Nhiều doanh nghiệp bất động sản tích cực đầu tư phát triển nhà xã hội, xác định đây là giải pháp đúng đắn và phù hợp, vừa mang lại lợi ích cho doanh nghiệp và người lao động, vừa góp phần tích cực đảm bảo an sinh xã hội; các doanh nghiệp vật liệu xây dựng đã đẩy mạnh việc tìm kiếm thị trường xuất khẩu. Nhiều dự án quy mô lớn đã được khởi công, nhiều dự án đang tạm dừng được khởi động trở lại, nhiều dự án, công trình được hoàn thành cùng với hoạt động xây dựng nhà ở trong dân tăng khá cao đã góp phần nâng cao giá trị sản xuất của Ngành.

Do vậy, trong giai đoạn đến năm 2020, ngành Xây dựng có triển vọng phát triển mạnh.

8. Chính sách đối với người lao động

❖ **Số lượng người lao động trong công ty**

Số lượng lao động có tên trong danh sách lao động của Công ty tại ngày 30/4/2018 là 127 người. Cơ cấu lao động như sau:

Cơ cấu lao động của Công ty

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Trình độ đại học và trên đại học	89	70,08
Trình độ cao đẳng, trung cấp	24	18,9
Sơ cấp	11	8,7
Lao động khác	3	2,32
Tổng số	127	100

Nguồn: Công ty

❖ **Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp**

a) Chế độ làm việc

Công ty có một môi trường làm việc nghiêm túc, cởi mở và hợp tác. Tăng cường khả năng nghề nghiệp và phát triển năng lực cống hiến cá nhân của nhân viên.

Chế độ làm việc dựa trên cơ sở của Bộ luật lao động.

Các công cụ dụng cụ làm việc (như máy tính, mạng internet, văn phòng phẩm, máy fax, điện thoại cố định, bàn ghế,...) được trang bị đầy đủ theo cầu công việc cũng như được hỗ trợ về kỹ thuật hiện đại.

Các bộ phận sản xuất kinh doanh được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (như quần áo, găng tay, mũ, thắt lưng, bảo hiểm,...). Công nhân làm việc theo ca, có thể làm thêm giờ, nhưng không vượt quá quy định so với luật hiện hành.

b) Chính sách tuyển dụng, thu hút lao động và đào tạo lao động

Công ty luôn chú trọng tuyển dụng những kỹ sư có trình độ để đáp ứng nhu cầu cho công việc của Công ty từ các trường Đại học kỹ thuật như: Bách Khoa Hà Nội, Xây dựng, Công nghiệp,...

Công tác tuyển dụng của Công ty được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như đăng thông báo tuyển dụng trên báo chí, tại các trường đại học.

Lao động sau khi được tuyển dụng vào Công ty được tiếp tục đào tạo, huấn luyện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng theo chương trình về các chuyên đề: Quản lý dự án, quản lý chất lượng, quản lý vật tư, an toàn lao động, ...

c) Thời gian làm việc và chính sách lương

Công ty tuyệt đối tuân thủ các quy định của Luật lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành về thời gian làm việc (bao gồm cả làm thêm giờ) cũng như thời gian nghỉ ngơi của người lao động. Người lao động được tham gia bảo hiểm xã hội đầy đủ, hưởng lương cùng các chế độ phúc lợi khác theo quy định và theo tình hình thực tế của Công ty.

❖ **Mức lương bình quân**

Mức lương bình quân của người lao động trong Công ty năm 2017 là 9,35 triệu đồng/người/tháng.

9. Chính sách cổ tức

HDQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.

Công ty hoàn tất cổ phần hóa và chuyển sang hoạt động dưới loại hình công ty cổ phần từ 10/10/2017 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0105870441 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 10/10/2017. Công ty chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 2% bằng tiền mặt.

10. Tình hình hoạt động tài chính

10.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

a) Trích khấu hao Tài sản cố định

Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ yêu cầu, nguyên tắc của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các báo cáo tài chính.

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên tắc giá gốc. Tài sản cố định hữu hình của Công ty được khấu hao theo phương pháp khấu hao đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 năm
- Máy móc, thiết bị	3-10 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6-10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	3-6 năm
- Tài sản cố định hữu hình khác	1-7 năm

b) Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty thực hiện tốt trong việc thanh toán các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào Báo cáo tài

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

chính kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017, Công ty không có nợ phải trả quá hạn.

c) Thuế và các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước. Số dư các khoản thuế phải nộp nhà nước như sau:

Đơn vị: VND

KHOẢN MỤC	31/12/2016	09/10/2017	31/12/2017
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	71.738.073	882.715.452	435.591.256

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 09/10/2017;
 BCTC kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017

d) Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập các quỹ theo luật định Công ty thực hiện theo quy định và Điều lệ của Công ty. Tỷ lệ trích lập các quỹ được HĐQT quyết định từng năm và trình ĐHCĐ Công ty phê duyệt.

e) Tổng dư nợ vay

Tổng dư nợ vay

Đơn vị: VND

KHOẢN MỤC	31/12/2016	09/10/2017	31/12/2017
<u>Vay ngắn hạn</u>	<u>64.956.453.456</u>	<u>75.064.492.099</u>	<u>66.832.648.393</u>
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	64.956.453.456	75.064.492.099	66.832.648.393
<u>Vay dài hạn</u>	<u>29.011.336.679</u>	<u>9.431.506.399</u>	<u>6.257.428.214</u>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	29.011.336.679	9.431.506.399	6.257.428.214
Tổng cộng	93.967.790.135	84.495.998.498	73.090.076.607

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 09/10/2017; BCTC kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017

Thuyết minh các khoản vay

Chi tiết các khoản vay nêu trên tại Thuyết minh số 14 - Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017 của Công ty.

f) Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản phải thu

Đơn vị: VND

KHOẢN MỤC	31/12/2016	09/10/2017	31/12/2017
<u>Phải thu ngắn hạn</u>	<u>216.123.273.970</u>	<u>266.394.966.585</u>	<u>291.109.615.521</u>
Phải thu khách hàng	194.642.125.022	205.862.436.668	218.455.904.668

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

KHOẢN MỤC	31/12/2016	09/10/2017	31/12/2017
Trả trước cho người bán	6.175.426.460	35.251.856.846	26.775.115.731
Phải thu nội bộ ngắn hạn	3.803.136.406	0	20.023.310.707
Phải thu khác	11.502.586.082	25.280.673.071	25.855.284.415
<u>Phải thu dài hạn</u>	0	0	0
Tổng cộng	216.123.273.970	266.394.966.585	291.109.615.521

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 09/10/2017; BCTC kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017

Các khoản phải trả

Đơn vị: VND

KHOẢN MỤC	31/12/2016	09/10/2017	31/12/2017
<u>Tổng nợ ngắn hạn</u>	<u>467.153.276.738</u>	<u>489.119.111.074</u>	<u>459.948.400.276</u>
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	64.956.453.456	75.064.492.099	66.832.648.393
Phải trả người bán	328.247.539.187	273.098.824.400	297.994.299.556
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	58.911.993.981	99.946.291.538	84.722.159.930
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	827.796.426	0	0
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	71.738.073	882.715.452	435.591.256
Phải trả nội bộ ngắn hạn	0	7.674.225.957	0
Phải trả người lao động	12.615.732.100	6.874.589.891	7.590.579.110
Phải trả ngắn hạn khác	1.522.023.515	25.577.971.737	2.373.122.031
<u>Tổng nợ dài hạn</u>	<u>29.011.336.679</u>	<u>9.431.506.399</u>	<u>6.257.428.214</u>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	29.011.336.679	9.431.506.399	6.257.428.214
Tổng cộng	496.164.613.417	498.550.617.473	466.205.828.490

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 09/10/2017; BCTC kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017

10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2016	2017
-----------------	--------------------	-------------	-------------

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2016	2017
<u>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</u>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,05	1,06
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,68	0,80
TSLĐ - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
<u>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</u>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,96	0,90
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	21,86	9,18
<u>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</u>			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	5,44	3,27
Giá vốn hàng bán			
Hàng tồn kho BQ			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bq	Lần	2,01	0,98
<u>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</u>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,26	0,40
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bq	%	12,87	5,56
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bq	%	0,51	0,39
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,35	0,42

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016; BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 09/10/2017; BCTC kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017

11. Tài sản cố định

Giá trị tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2017

Đơn vị: VND

TT	Khoản mục	Nguyên giá(NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG(%)
----	-----------	----------------	------------------------	------------

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

TT	Khoản mục	Nguyên giá(NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG(%)
I	Tài sản cố định hữu hình	39.240.193.636	25.018.168.275	63,76%
1	Máy móc, thiết bị	28.910.648.183	18.934.194.968	65,49%
2	Phương tiện vận tải	10.225.545.453	6.076.389.960	59,42%
3	Thiết bị văn phòng	104.000.000	7.583.347	7,29%
II	Tài sản cố định vô hình	62.500.000	46.874.992	75,00%
	Tổng cộng	39.302.693.636	25.065.043.267	63,77%

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

❖ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

Dựa trên những thành quả mà Công ty đã đạt được trong năm 2017 và dự báo sự phát triển của thị trường, Ban lãnh đạo Công ty đã đặt ra kế hoạch kinh doanh trong năm 2018 như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018		Năm 2019	
		Kế hoạch	%Tăng, giảm so với năm 2017	Kế hoạch	%Tăng, giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ	đồng	49.500.000.000	0%	/	/
Doanh thu thuần	đồng	447.910.000.000	-11,75%	/	/
Lợi nhuận sau thuế	đồng	5.036.000.000	146,45%	/	/
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,12	-	/	/
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	10,17	-	/	/
Cổ tức	%	8,15	6,15%	/	/

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018

Ghi chú: Công ty chỉ xây dựng kế hoạch kinh doanh cho từng năm vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên mỗi năm. Do đó, kế hoạch kinh doanh năm 2019 chưa có.

Căn cứ để thực hiện kế hoạch: Để thực hiện được kế hoạch nêu trên, Công ty đã đưa ra một số giải pháp như sau:

Duy trì và phát huy tốt mối quan hệ với các đối tác, Chủ đầu tư hiện có, tiếp tục mở rộng quan hệ các thị trường mới để tìm kiếm và khai thác công trình.

Tập trung hoàn thiện chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của Công ty để tham gia đấu thầu các công trình với tư cách pháp nhân của Công ty.

Tiếp tục bám nắm các dự án mới và tập trung làm tốt các hồ sơ dự thầu, hồ sơ tự thực hiện đảm bảo tỷ lệ thắng thầu cao

Kiểm soát chặt chẽ các khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng. Đảm bảo khối lượng phát sinh có ý kiến của Lãnh đạo chỉ huy trước khi triển khai thi công, đồng thời lập kế hoạch thi công và nhu cầu vốn chi tiết để thực hiện

Xây dựng và áp dụng quy chế giao khoán nội bộ và quy trình đánh giá, lựa chọn thầu phụ, đội thi công trước khi giao nhiệm vụ;

Tham mưu, xây dựng hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 cho công ty. Đặc biệt là các Quy chế giao khoán, quy trình thực hiện đối với nhiệm vụ được giao;

Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ kỹ thuật, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát quá trình triển khai thi công xây dựng đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn cũng như hiệu quả;

Duy trì phối hợp thực hiện xác nhận số liệu thực hiện, nghiệm thu thanh toán của các công trình để Ban Giám đốc Công ty có cơ sở cấp vốn thi công XDCT.

Theo dõi, đôn đốc và phân tích tình hình thi công của các công trường xây dựng; Theo dõi kiểm soát tình hình triển khai thi công các công trình xây dựng: nắm bắt cụ thể về mặt tiến độ, chất lượng, khối lượng thực hiện và kế hoạch nhu cầu vật tư, thiết bị thi công chính hàng tháng;

Tập trung vốn phục vụ sản xuất cho các công trình đang triển khai thi công đảm bảo kịp tiến độ; Quản lý, sử dụng vốn chủ sở hữu, vốn huy động linh hoạt có hiệu quả, đảm bảo nguồn vốn kinh doanh của công ty cổ phần.

Xây dựng các chỉ tiêu kinh tế phù hợp theo mô hình công ty cổ phần: Lợi nhuận, tiền lương, cổ tức... Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác kiện toàn tái cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, các chế độ chính sách cho người lao động.

Kết hợp với các Ban điều hành thi công, Phòng kế hoạch hoàn thiện các thủ tục thanh toán quyết toán thu hồi vốn các công trình đang còn tồn đọng vốn nhiều, giảm thiểu chi phí tài chính ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của đơn vị.

Phối hợp với các bộ phận xây dựng quy chế quản lý khai thác sử dụng tài sản của đơn vị (xe ô tô, máy móc thiết bị...) đảm bảo linh hoạt, hiệu quả trong sử dụng.

Tiếp tục tăng cường công tác hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện cho cán bộ, nhân viên tài chính được học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo chuyên môn khi công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Phối hợp cùng các phòng ban, các Dự án để điều động các thiết bị một cách khoa học an toàn, thường xuyên bảo dưỡng thiết bị theo đúng định kỳ.

Tư vấn hỗ trợ kịp thời các sự cố hỏng hóc thiết bị của các Dự án. Theo dõi, quản lý, kiểm tra,

bảo dưỡng XM-TB theo đúng định kỳ. Thực hiện các thủ tục đăng kiểm, lưu hành, bảo hiểm, đối với các xe ô tô, máy thi công đến hạn. Xây dựng các quy định, quy chế về quản lý sử dụng và giao khoán máy móc thiết bị thi công.

Kiện toàn tổ chức biên chế của các phòng, ban, chi nhánh, đội theo mô hình công ty cổ phần. Sắp xếp, tinh giản biên chế theo đúng chủ trương của trên. Triển khai các nội tiếp theo để sớm đưa công ty cổ phần vào hoạt động theo đúng lộ trình.

Triển khai ký kết hợp đồng cho người lao động với công ty cổ phần. Thanh toán trợ cấp cho đối tượng dôi dư, thôi việc CNVQP, nghỉ hưu theo quy định của nhà nước;

Xây dựng quy chế tiền lương cho công ty cổ phần; Kịp thời cập nhật chế độ chính sách tiền lương, chỉ đạo các đơn vị bảo đảm chế độ theo đúng qui định, đảm bảo lương đúng, đủ, kịp thời cho người lao động. Bảo đảm lương, phụ cấp cho người lao động kịp thời, đúng quy định.

Trang bị, cấp phát BHLĐ cho các công trường theo quy định của Tổng công ty. Thường xuyên kiểm tra, duy trì việc chấp hành các qui định an toàn lao động khi thi công của các công trường.

Xây dựng Bộ quy chế hoạt động của công ty cổ phần báo cáo Tổng công ty phê duyệt và tổ chức thực hiện;

Kết thúc quý 1/2018, Doanh thu thuần của công ty đạt **57.209.433.856** đồng; Lợi nhuận sau thuế là **0** đồng.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, Công ty luôn phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh theo mục tiêu chính là lấy ngành xây dựng làm nòng cốt.

Cùng với việc khẳng định, nâng cao uy tín của Công ty trong các công trình đã thi công, Công ty cũng đã mạnh dạn chuyển hướng sang các công trình đòi hỏi yếu tố kỹ thuật cao như các công trình giao thông trọng điểm của quốc gia, đồng thời cũng tham gia góp vốn thực hiện các dự án BOT, lĩnh vực mới này không chỉ đem đến hiệu quả kinh tế mà hình ảnh cũng như thương hiệu của Công ty 319.2 được nâng cao.

Với mục tiêu lấy ngành xây dựng dân dụng và xây dựng giao thông thủy lợi là lĩnh vực kinh doanh chính, Công ty luôn luôn đẩy mạnh công tác đầu tư thiết bị, công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đã được Công ty bổ sung, thay thế cho những thiết bị thi công lạc hậu, hiệu quả thấp. Với quyết tâm và nỗ lực này đang tạo ra triển vọng phát triển to lớn cho Công ty trong thị trường cạnh tranh khốc liệt.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá của cổ phiếu

Không có.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lại Văn Thoan	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Nguyễn Tường Phương	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	Điều hành
3	Nguyễn Văn Vinh	Thành viên HĐQT	Không điều hành

Các thông tin liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

a) Lại Văn Thoan – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên : Lại Văn Thoan
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 23/4/1968
 Nơi sinh : Xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
 Chứng minh sỡ quan : 88043341
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 15/7/2016
 Nơi cấp : Tổng cục Chính trị
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Số 17, Ngách 227, Ngõ 192 Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: : Sỹ quan Công binh
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 7/1988 đến 5/1997	: Cấp bậc từ Thiếu úy, Trung úy, Thượng úy, Trung đội trưởng công binh d19, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 6/1997 đến 6/1999	: Thượng úy, Trung đội trưởng công binh Trung đội 19, Phòng tham mưu, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh
Từ 7/1999 đến 11/2000	: Đại úy, Trung đội trưởng công binh Trung đội 19, Phòng Tham mưu, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 12/2000 đến 4/2002	: Đại úy, Trợ lý dân quân, Ban chỉ huy Quân sự huyện Hoàn Bô, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 5/2002 đến 7/2011	: Cấp bậc từ Đại úy, Thiếu tá, Trung tá, Đội trưởng, Trung tâm dò tìm xử lý bom mìn vật nổ và phát triển hạ tầng, Công ty 319, Quân khu 3
Từ tháng 8/2011 đến 3/2012	: Trung tá, Phó Giám đốc Xí nghiệp xây dựng công trình giao thông 319.2, Công ty 319, Quân khu 3

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

Từ tháng 4/2012 đến 6/2012	:	Trung tá, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 7/2012 đến 9/2017	:	Cấp bậc từ Thượng tá, Đại tá, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	:	Đại tá, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị
 Chức vụ tại tổ chức khác : Không
 Tổng số cổ phần nắm giữ : 1.517.800 cổ phần
 - Đại diện sở hữu cho Tổng công ty 319 Bộ Quốc Phòng : 1.514.700 cổ phần
 - Cá nhân sở hữu : 3.100 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : Tổng công ty 319 Bộ Quốc Phòng: 1.514.700 cổ phần
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

b) Nguyễn Tường Phương – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Nguyễn Tường Phương
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 06/7/1978
 Nơi sinh : Xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 111383912
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 03/11/2009
 Nơi cấp : CA. TP Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Số 50 TT4C, Khu đô thị Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư Xây dựng
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 12/2001 đến 9/2004	: LDHĐ, Nhân viên Kỹ thuật, Xí nghiệp 296, Công ty 319, Quân khu 3

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Từ tháng 10/2004 đến 01/2007	: LĐHD, Đội phó Đội 65, Xí nghiệp 296, Công ty 319, Quân khu 3
Từ tháng 02/2007 đến 08/2009	: CNVQP, Đội phó Đội 65, Xí nghiệp 296, Công ty 319, Quân khu 3
Từ tháng 9/2009 đến 01/2010	: CNVQP, Quyền trưởng ban Kế hoạch - Vật tư, Xí nghiệp 296, Công ty 319, Quân khu 3
Từ tháng 02/2010 đến 9/2010	: CNVQP, Phó Giám đốc Xí nghiệp Vạn Chánh, Công ty 319, Quân khu 3
Từ tháng 10/2010 đến 03/2012	: Đại úy QNCN, Phó Giám đốc Xí nghiệp xây dựng công trình giao thông 319.2, Công ty 319, Quân khu 3
Từ tháng 4/2012 đến 5/2013	: Đại úy QNCN, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 6/2013 đến 4/2017	: Thiếu tá, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 5/2017 đến tháng 9/2017	: Trung tá, Quyền Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	: Trung tá, Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội đồng quản trị; Giám đốc công ty

Chức vụ tại tổ chức khác : Không

Tổng số cổ phần nắm giữ : 1.011.200 cổ phần

- Đại diện sở hữu cho Tổng công ty 319 Bộ Quốc Phòng : 1.009.800 cổ phần
- Cá nhân sở hữu : 1.400 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : Tổng công ty 319 Bộ Quốc Phòng: 1.009.800 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

c) Nguyễn Văn Vinh – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Nguyễn Văn Vinh

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 27/10/1978

Nơi sinh : Thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

CMND/ Hộ chiếu : 034078000076

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Ngày cấp/Ngày hết hạn : 04/12/2013
 Nơi cấp : CA. TP Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Số 22, Ngõ 155 Đặng Tiến Đông, quận Đống Đa, TP Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 02/2001 đến 3/2012	: LĐHĐ, Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp 296, Công ty 319, Quận khu 3
Từ tháng 4/2012 đến 9/2013	: LĐHĐ, Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp 296, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2013 đến 9/2017	: LĐHĐ, Nhân viên Kế toán, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội đồng quản trị
 Chức vụ tại tổ chức khác : Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng và thương mại An Dương
 Tổng số cổ phần nắm giữ : 2.013.700 cổ phần
 - Đại diện sở hữu cho Công ty cổ phần xây dựng và thương mại An Dương : 2.012.300 cổ phần
 - Cá nhân sở hữu : 1.400 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : Công ty cổ phần xây dựng và thương mại An Dương: 2.012.300 cổ phần
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Đình Tiến Dũng	Trưởng Ban kiểm soát
2.	Hoàng Tâm	Thành viên Ban kiểm soát
3.	Lê Xuân Hoàng	Thành viên Ban kiểm soát

Các thông tin liên quan đến các thành viên Ban kiểm soát như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

a) Đinh Tiến Dũng – Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên : Đinh Tiến Dũng
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 23/10/1972
Nơi sinh : Phường Trần Nguyên Hãn, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
CMND/ Hộ chiếu : 011673733
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 25/3/2009
Nơi cấp : CA. TP Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : P5-B23 Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP Hà Nội
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 10/1994 đến 8/1998	: Kế toán, Công ty phân đạm và hóa chất Hà Bắc
Từ tháng 9/1998 đến 4/2006	: Kế toán, Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương Mại Constrexim
Từ tháng 5/2006 đến 5/2007	: Kế toán trưởng, Công ty cổ phần Thiên Đức
Từ tháng 6/2007 đến 12/2012	: Kế toán trưởng, Công ty cổ phần xây dựng 699
Từ tháng 01/2013 đến 9/2013	: Kế toán, Công ty cổ phần chiếu sáng Led và thiết bị công nghiệp
Từ tháng 10/2013 đến 4/2015	: LĐHĐ, Nhân viên Kế toán, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 5/2015 đến 11/2015	: CNVQP, Nhân viên Kế toán, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 12/2015 đến 9/2017	: CNVQP, Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	: LĐHĐ, Trưởng Ban kiểm soát, Công cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ tại tổ chức khác : Không
Tổng số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

b) Hoàng Tâm –Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Hoàng Tâm
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 12/8/1976
 Nơi sinh : Xã Hải Bối, huyện Đông Anh, TP Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 001076012963
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 11/10/2016
 Nơi cấp : Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư Xây dựng cầu đường bộ + Kỹ sư Kinh tế
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 7/1999 đến 10/2005	: Chuyên viên Phòng Kinh tế Kế hoạch, Công ty xây dựng số 9 Thăng Long.
Từ tháng 11/2005 đến 6/2007	: Trưởng Ban Kiểm soát kiêm Phó Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch, Công ty xây dựng số 9 Thăng Long
Từ tháng 7/2007 đến 11/2011	: Trưởng Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch, Công ty cổ phần Xây dựng số 9 Thăng Long
Từ tháng 12/2011 đến 9/2014	: Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch, Công ty cổ phần xây dựng số 9 Thăng Long
Từ tháng 10/2014 đến 11/2015	: LĐHĐ, Chi huy phó Ban điều hành BOT Thanh Hóa, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 12/2015 đến 5/2016	: LĐHĐ, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Thị trường, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 6/2016 đến 9/2017	: CNVQP, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Thị trường, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ 10/2017 đến nay	: LĐHĐ, Thành viên Ban kiểm soát kiêm Giám đốc Ban điều hành dự án đường trục Bắc Nam tỉnh Hải Dương, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Chức vụ tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ tại tổ chức khác : Không
Tổng số cổ phần nắm giữ : 20.200 cổ phần
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu : 20.200 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

c) Lê Xuân Hoàng –Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Lê Xuân Hoàng
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 17/7/1981
Nơi sinh : Xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
CMND/ Hộ chiếu : 121388363
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 21/8/2009
Nơi cấp : Công an tỉnh Bắc Giang
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Căn 1106 Chung cư Him Lam Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, TP Hà Nội
Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư Xây dựng cầu đường
Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 4/2004 đến 5/2005	: Kỹ sư Xây dựng, Công ty xây dựng công trình giao thông 585 - Cienco 5
Từ tháng 6/2005 đến 5/2011	: Quyền Trưởng phòng kỹ thuật công nghệ kiêm Chỉ huy trưởng công trình, Công ty TNHH MTV 508 - Cienco 5
Từ tháng 6/2011 đến 6/2012	: Phó Trưởng phòng kỹ thuật thi công, Tổng thầu gói thầu EX5 cao tốc Hà Nội Hải Phòng
Từ tháng 7/2012 đến 10/2013	: Tư vấn giám sát, Dự án nâng cấp Quốc lộ 18 đoạn Ưông Bí - Hạ Long
Từ tháng 11/2013 đến 12/2014	: Phó Ban quản lý dự án, Công ty cổ phần BOT cầu Việt Trì.
Từ tháng 01/2015 đến 5/2015	: LDHĐ, Trợ lý Kế hoạch, Công ty TNHH MTV 319.2,

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

	Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng.
Từ tháng 6/2015 đến 5/2016	: LĐHĐ, Phó Trưởng phòng Kỹ thuật và Quản lý thi công, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 6/2016 đến 9/2017	: CNVQP, Phó Trưởng phòng Kỹ thuật và Quản lý thi công, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	: LĐHĐ, Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ tại tổ chức khác : Không

Tổng số cổ phần nắm giữ : 28.000 cổ phần

- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

- Cá nhân sở hữu : 28.000 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

3. Danh sách thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

TT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Nguyễn Tường Phương	Giám đốc
2.	Nguyễn Văn Tăng	Phó Giám đốc
3.	Trương Mạnh Hùng	Phó Giám đốc
4.	Nguyễn Thanh Hà	Phó Giám đốc
5.	Vũ Đăng Tuệ	Phó Giám đốc
6.	Vũ Ngọc Giang	Kế toán trưởng

Các thông tin liên quan đến các thành viên Ban Giám đốc như sau:

a) Nguyễn Tường Phương – Giám đốc (Đã nêu tại mục 1 phần IV)

b) Nguyễn Văn Tăng – Phó Giám đốc

Họ và tên : Nguyễn Văn Tăng

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 01/12/1969

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

Nơi sinh : Xã Hoàng Xuyên, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Chứng minh quân đội : 17002601
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 15/8/2017
Nơi cấp : Tổng cục Chính trị
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : G26, BT07 Khu đô thị Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật kinh tế
Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 10/1987 đến 11/1995	Kế toán, Công ty dịch vụ giống cây trồng Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Từ tháng 12/1995 đến 01/2007	LDHĐ, Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp xây lắp và dạy nghề, Công ty 319, Quân khu 3
Từ tháng 02/2007 đến 6/2007	CNVQP, Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp xây lắp và dạy nghề, Công ty xây dựng 319, Quân khu 3
Từ tháng 7/2007 đến 02/2010	CNVQP, Đội trưởng Đội 39, Xí nghiệp xây lắp và dạy nghề, Công ty xây dựng 319, Quân khu 3
Từ tháng 3/2010 đến 9/2010	CNVQP, Phó Giám đốc Chi nhánh Tây Bắc, Công ty TNHH MTV 319, Quân khu 3
Từ tháng 10/2010 đến 01/2011	Thiếu tá QNCN, Phó Giám đốc Chi nhánh Tây Bắc, Công ty TNHH MTV 319, Quân khu 3
Từ tháng 02/2011 đến 10/2011	Thiếu tá QNCN, Phó Giám đốc Xí nghiệp XDCTGT 319.2, Công ty TNHH MTV 319, Quân khu 3
Từ tháng 11/2011 đến 03/2012	Thiếu tá QNCN, Phó Giám đốc Xí nghiệp XDCTGT 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 4/2012 đến 7/2013	Thiếu tá QNCN, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 8/2013 đến 4/2017	Trung tá QNCN, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 5/2017 đến 9/2017	Trung tá, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	Trung tá, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Phó Giám đốc

Chức vụ tại tổ chức khác : Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

Tổng số cổ phần nắm giữ	: 3.100 cổ phần
- Đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu	: 3.100 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan	: 0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không có

c) Trương Mạnh Hùng – Phó Giám đốc

Họ và tên	: Trương Mạnh Hùng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 12/6/1978
Nơi sinh	: Thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa
Chứng minh quân đội	: 01007487
Ngày cấp/Ngày hết hạn	: 15/8/2017
Nơi cấp	: Tổng cục chính trị
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
Trình độ chuyên môn:	: Sỹ quan Hậu cần
Quá trình công tác	:

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 9/2001 đến 12/2010	Thiếu úy, Trung úy, Thượng úy, Đại úy, Trợ lý doanh trại, Lữ đoàn 40, Quân đoàn 3
Từ tháng 01/2011 đến 10/2011	Đại úy, Phó Trưởng ban Kế hoạch Kỹ thuật, Xí nghiệp XDCTGT 319.2, Công ty TNHH MTV 319, Quân khu 3
Từ tháng 11/2011 đến 3/2012	Đại úy, Phó Trưởng ban Kế hoạch Kỹ thuật, Xí nghiệp XDCTGT 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 4/2012 đến 6/2013	Đại úy, Quyền Trưởng phòng Xe máy Thiết bị, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 7/2013 đến 10/2014	Thiếu tá, Quyền Trưởng phòng Xe máy Thiết bị, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 11/2014 đến 4/2017	Thiếu tá, Trưởng phòng Xe máy Thiết bị, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 5/2017 đến 9/2017	Trung tá, Trưởng phòng Xe máy Thiết bị, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Từ tháng 10/2017 đến nay	Trung tá, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Chức vụ tại công ty	: Phó Giám đốc
Chức vụ tại tổ chức khác	: Không
Tổng số cổ phần nắm giữ	: 22.000 cổ phần
- Đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu	: 22.000 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan	: 0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không có

d) Nguyễn Thanh Hà – Phó Giám đốc

Họ và tên	: Nguyễn Thanh Hà
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 23/6/1975
Nơi sinh	: Phường Bưởi, quận Tây Hồ, TP Hà Nội
Chứng minh quân đội	: 16006870
Ngày cấp/Ngày hết hạn	: 15/07/2016
Nơi cấp	: Tổng cục chính trị
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 8A/E12 Thái Văn Lung, phường Bến Nghé, quận 1, TP HCM
Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	:

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 4/2007 đến 5/2011	LĐHĐ, Nhân viên Phòng Đầu tư phát triển hạ tầng và kinh doanh nhà, Công ty TNHH MTV 319, Quân khu 3
Từ tháng 6/2011 đến 5/2012	CNVQP, Phó Trưởng phòng Kế hoạch, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng.
Từ tháng 6/2012 đến tháng 3/2013	Thượng úy QNCN, Trưởng Ban quản lý dự án 6, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 4/2013 đến 7/2013	Đại úy QNCN, Phó Trưởng ban Quản lý dự án 5, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

Từ tháng 8/2013 đến 10/2014	Đại úy QNCN, Phó trưởng Văn phòng đại diện TP HCM, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 11/2014 đến 4/2016	Đại úy QNCN, Trưởng Văn phòng đại diện TP HCM, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 5/2016 đến 9/2017	Đại úy, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	Đại úy, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Phó Giám đốc

Chức vụ tại tổ chức khác : Không

Tổng số cổ phần nắm giữ : 900 cổ phần

- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

- Cá nhân sở hữu : 900 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

e) Vũ Đăng Tuệ – Phó Giám đốc

Họ và tên : Vũ Đăng Tuệ

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 17/02/1973

Nơi sinh : Xã Quỳnh Hưng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

CMND : 013324535

Ngày cấp/Ngày hết hạn : 16/7/2010

Nơi cấp : CA. TP Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Số 28 ngõ 432 Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, TP Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng thủy lợi, thủy điện

Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 8/1995 đến 3/1999	Nhân viên phòng Kinh tế Kế hoạch, Tổng công ty Sông Đà tại miền Trung

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

Từ tháng 4/1999 đến 7/2000	Phó phòng Kinh tế Kế hoạch, Công ty Sông Đà 3 tại Gia Lai
Từ tháng 8/2000 đến 10/2001	Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch, Công ty Sông Đà 5 tại Gia Lai
Từ tháng 11/2001 đến 7/2002	Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch, Đại diện Tổng công ty Sông Đà tại Gia Lai.
Từ tháng 8/2002 đến 10/2003	Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch, Công ty Sông Đà 5 tại Tuyên Quang
Từ tháng 11/2003 đến 12/2006	Phó Giám đốc Công ty Sông Đà 5 tại Tuyên Quang
Từ tháng 01/2007 đến 8/2009	Phó Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Nậm Chiến tại Sơn La
Từ tháng 8/2009 đến 8/2014	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, Công ty cổ phần Sông Đà 6
Từ tháng 12/2014 đến 11/2015	LĐHĐ, Chi huy trưởng Ban điều hành số 3, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 12/2015 đến 3/2016	CNVQP, Chi huy trưởng Ban điều hành số 3, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 4/2016 đến 9/2017	CNVQP, Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh số 2, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	LĐHĐ, Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh số 2, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Phó Giám đốc

Chức vụ tại tổ chức khác : Không

Tổng số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần

- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

f) Vũ Ngọc Giang – Kế toán trưởng

Họ và tên : Vũ Ngọc Giang

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 22/9/1980

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**

Nơi sinh : Xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
 Chứng minh quân đội : 017098011
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 08/7/2009
 Nơi cấp : CA. TP Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : P1705B, Chung cư Housinco Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Kinh tế
 Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 10/2003 đến 6/2009	LĐHĐ, Nhân viên Kỹ thuật, Xí nghiệp 296, Công ty 319, Quân khu 3
Từ tháng 7/2009 đến 12/2009	LĐHĐ, Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp 296, Công ty TNHH MTV 319, Quân khu 3
Từ tháng 01/2010 đến 10/2010	LĐHĐ, Nhân viên Kế toán, Xí nghiệp Vạn Chánh, Công ty TNHH MTV 319, Quân khu 3
Từ tháng 11/2010 đến 9/2011	CNVQP, Trưởng Ban Tài chính, Xí nghiệp XDCTGT 319.2, Công ty TNHH MTV 319, Quân khu 3
Từ tháng 10/2011 đến 3/2012	Đại úy QNCN, Trưởng Ban Tài chính, Xí nghiệp XDCTGT 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 4/2012 đến 4/2016	Đại úy QNCN, Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính Kế toán, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 5/2016 đến 4/2017	Thiếu tá QNCN, Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính Kế toán, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 5/2017 đến 9/2017	Thiếu tá, Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Công ty TNHH MTV 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng
Từ tháng 10/2017 đến nay	Thiếu tá, Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 319.2, Tổng công ty 319, Bộ Quốc phòng

Chức vụ tại công ty : Kế toán trưởng
 Chức vụ tại tổ chức khác : Không
 Tổng số cổ phần nắm giữ : 1.300 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 - Cá nhân sở hữu : 1.300 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị của Công ty

Tính đến thời điểm hiện tại, cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty chưa có thành viên độc lập theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Để tăng cường quản trị công ty Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy chế về quản trị công ty, Luật doanh nghiệp, triển khai các biện pháp tăng cường quản trị Công ty. Cụ thể là:

❖ Tái cấu trúc quản trị

- Hoàn thiện cơ cấu quản trị công ty bao gồm việc phân tách chức năng của Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị đảm bảo tính độc lập, tính giải trình theo thông lệ tốt nhất và theo quy định của pháp luật;
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bao gồm việc xây dựng cơ chế làm việc hiệu quả giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, xây dựng hệ thống đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ để thực hiện giám sát rủi ro, đánh giá và hoàn thiện các thủ tục kiểm soát và hệ thống quản trị;
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro: xây dựng chiến lược về quản lý rủi ro, cơ cấu tổ chức và cơ chế báo cáo về quản lý rủi ro làm cơ sở lập kế hoạch kiểm toán nội bộ;
- Tăng cường công tác kiểm toán nội bộ bao gồm rà soát tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống quản lý rủi ro và khung kiểm toán nội bộ;
- Hoàn thiện hệ thống thông tin phục vụ quản trị doanh nghiệp; thực hiện công bố thông tin và minh bạch;
- Hoàn thiện hệ thống giám sát công ty thành viên bao gồm các công cụ, hướng dẫn để giám sát thường xuyên và hiệu quả, theo dõi và đánh giá hoạt động của các công ty con.

❖ Tái cơ cấu mô hình tổ chức, lao động:

- Sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý, các phòng ban chức năng tinh gọn hơn. Tiếp tục tuyển dụng mới, đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động; lập quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp;
- Giảm tỷ lệ lao động gián tiếp trong tổng số lao động hiện có xuống tỷ lệ phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý kinh doanh như: (1) Rà soát lại lực lượng lao động gián tiếp để điều chuyển đến làm việc tại các đơn vị sản xuất trực tiếp. (2) Tận dụng lực lượng lao động gián tiếp hiện có cử đi đào tạo, đào tạo lại những chuyên ngành mới mà Công ty có nhu cầu và cử lực lượng này trực tiếp thực hiện công việc dịch vụ kỹ thuật như vận hành, chạy thử, bảo trì, bảo dưỡng máy móc.

❖ Công ty cam kết đối với các thành viên HĐQT, BKS chưa tuân thủ quy định hiện hành về quản

trị công ty về số lượng và tiêu chuẩn, Công ty sẽ yêu cầu đào tạo để đáp ứng các quy định liên quan. Trong vòng 01 năm kể từ ngày công ty chính thức đưa cổ phiếu vào giao dịch cổ phiếu, nếu các thành viên HĐQT, BKS vẫn không đáp ứng được quy định hiện hành, Công ty sẽ bầu thay thế/ bầu mới tại ĐHĐCĐ gần nhất.

V. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục 01:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- 2. Phụ lục 02:** BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2017 đến 09/10/2017; BCTC kiểm toán giai đoạn 10/10/2017 đến 31/12/2017

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2018

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG 319.2

GIÁM ĐỐC *mm*



NGUYỄN TƯỜNG PHƯƠNG

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC ✓



VŨ ĐỨC TIÊN